TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HS-ST
Ngày 13 – 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kim San

Ông Nguyễn Thành Biên

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Bùi Thị Thu Hương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 629/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thế M, tên khác: Nguyễn Văn M (M đen); sinh ngày 09/9/1985 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn HN4, xã AH, huyện AD, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Phạm Thị Ch; có vợ là Ngô Thị Th và có 02 con. Nhân thân: 02 tiền án đã xóa: Bản án số 27/2008/HS-ST ngày 28/10/2008, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và Bản án số 15/2011/HS-ST ngày 04/4/2011, Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tiền án (chưa xóa án tích): Tại Bản án số 63/2015/HS-ST ngày 18/12/2015, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/5/2017; tiền sự: Không. Bị tạm giữ ngày 14/02/2019, bị tạm giam ngày 23/02/2019, có mặt.

2. Ngô Quang M1, sinh ngày 26/6/1977 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Khu TD, thị trấn AL, huyện AL, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; con ông: Ngô Quang Th (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; Chưa có vợ, con; nhân thân: 01 tiền án và 01 tiền sự (đã xóa): Tại Bản án số

15/2005/HSST ngày 03/3/2005, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Quyết định số 743/QĐ-UBND ngày 07/8/2009 về việc đưa Ngô Quang M1 vào trại cai nghiện với thời gian 24 tháng; tiền sự: Ngày 14/11/2018, Tòa án nhân dân huyện An Lão ra Quyết định số 25/2018/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Quang M1 trong thời hạn 24 tháng (Bị cáo bị bắt tạm giam khi đang chấp hành Quyết định xử lý hành chính tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, Hải Phòng vào ngày 22/02/2019); tạm giam từ ngày 22/02/2019, có mặt.

3. Phạm Hữu D, sinh ngày 02/8/1978 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn VN, xã ĐB, huyện AD, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Giới tính: Nam; con ông Phạm Hữu Tr và bà Trần Thị Y (đã chết), có vợ: Mạc Thị H và 02 con; tiền án: 01 tiền án: Bản án số 38/2016/HSST ngày 15/7/2016, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tạm giữ từ ngày 19/5/2019; tạm giam ngày 22/5/2019, có mặt.

4. Nguyễn Văn Ch, sinh ngày 05/8/1968 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: NQ, thị trấn AL, huyện AL, thành phố Hải Phòng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 3/10; Giới tính: Nam; con ông: Nguyễn Văn D (Liệt sỹ) và bà Phạm Thị T, sinh năm: 1936; có vợ là Lê Thị Th và có 02 con; nhân thân có 03 tiền án (đã xóa): Bản án số 22 ngày 13/7/1993, Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt 03 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản của công dân; Bản án số 27/HSST ngày 01/8/1998, Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Bản án số 13/2010/HSST ngày 22/3/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 04 năm tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; tiền sự: Không; tạm giữ ngày 14/02/2019; tạm giam ngày 23/02/2019, có mặt.

** Bị hại:* Ban quản lý di tích Đình HC; địa chỉ: Thôn Đ, xã HC, huyện CH, thành phố Hải Phòng

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Cảnh Ch - Trưởng ban - Phó Chủ tịch UBND xã HC, huyện CH, thành phố Hải Phòng, có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Hồng M - Phó trưởng ban - Chủ tịch Hội người cao tuổi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, khoảng 17 giờ ngày 07/8/2018 Nguyễn Thế M (Mạnh đen) rủ Ngô Quang M1 (Mạnh cận), Phạm Hữu D đi trộm cắp tài sản, D và Ngô Quang M1 đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Thế M điều khiển xe máy nhãn hiệu Dream, Phạm Hữu D điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave chở Ngô Quang M1 đến huyện Cát Hải,

thành phố Hải Phòng tìm các đình, chùa có sơ hở sẽ trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực ngã ba Đôn Lương, huyện Cát Hải, Nguyễn Thế M sử dụng điện thoại nhãn hiệu Sam Sung của Ngô Quang M1 tra thông tin trên trang web Google tìm đường theo chỉ dẫn định vị đến đình xã HC, huyện CH, thành phố Hải Phòng – là di tích lịch sử quốc gia. Khi đến đình HC các đối tượng thấy không có người trông coi, các cửa đều có khóa. D và Ngô Quang M1 đứng cảnh giới để Nguyễn Thế M sử dụng chiếc "gọng gà" bằng sắt lấy ở xe máy của Ngô Quang M1 bẻ khóa cửa đình. Sau khi bẻ khóa cửa gian thờ, Nguyễn Thế M và Ngô Quang M1 vào trong khu vực hậu cung, Nguyễn Thế M quan sát, phát hiện chiếc Khám cổ sơn son thếp vàng đặt trên ban thờ, Nguyễn Thế M trèo lên ban tháo rời các bộ phận chiếc khám đưa cho Ngô Quang M1 đứng dưới bê đỡ. Khi tháo phần nắp chiếc khám Nguyễn Thế M thấy trong Khám có 01 pho tượng Đức Thánh Mẫu Công chúa Liễu Hạnh bằng gỗ trên cổ có 02 sợi dây chuyền vàng; 01 dây chuyền ngọc trai. Nguyễn Thế M lấy 01 sợi dây chuyền vàng và 01 sợi dây chuyền ngọc trai đút vào túi còn 01 sợi dây chuyền vàng Mạnh tháo vứt ở sân đình; 01 ống gỗ bên trong có 06 sắc phong cổ làm bằng giấy lụa có niên đại từ thế kỷ 17. Sau khi tháo các bộ phận chiếc khám Nguyễn Thế M và Ngô Quang M1 bê ra xe máy để D và Nguyễn Thế M chằng buộc. Ngô Quang M1 tiếp tục vào trong gian thờ bê chiếc tivi LCD Samsung 32 inch mang ra ngoài đặt trong chiếc khám cùng ống gỗ đựng sắc phong và tượng gỗ.

Sau khi trộm cắp được tài sản, Phạm Hữu D điều khiển xe máy chở các tài sản đã trộm cắp, Ngô Quang M1 và Nguyễn Thế M điều khiển 01 xe máy đèo nhau đi sau xe của D di chuyển từ huyện Cát Hải vào nội thành Hải Phòng. Khi đến cầu vượt Lạch Tray, Hải Phòng, Nguyễn Thế M gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Ch nói vừa trộm cắp được chiếc Khám cổ cần bán, Chiến đồng ý mua và hẹn Nguyễn Thế M đến khu vực chân cầu Kiền, huyện An Dương để xem và thỏa thuận giá mua bán. Tại khu vực chân cầu Kiền, Chiến trực tiếp xem chiếc Khám và thỏa thuận giá mua 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng), Nguyễn Thế M đồng ý. Sau đó, cả nhóm chở chiếc Khám về nhà Chiến tại huyện An Lão, thành phố Hải Phòng để giao hàng và nhận tiền. Số tiền bán chiếc Khám cả nhóm đã sử dụng ăn tiêu cùng nhau, số tiền còn lại chia nhau mỗi người 4.000.000 đồng. Đối với sợi dây chuyền vàng lấy trên cổ pho tượng Công chúa Liễu Hạnh, Nguyễn Thế M bán cho cửa hàng vàng bạc Đức Đệ ở xã An hưng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng được 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm ngàn đồng), số tiền này Nguyễn Thế M đã tiêu xài cá nhân hết

Ngày 08/8/2018, Ban quản lý di tích Đình HC đã làm đơn trình báo Công an huyện Cát Hải vụ việc bị mất trộm tài sản tại Đình HC vào rạng sáng cùng ngày.

Ngày 11/02/2019, trong quá trình tuần tra kiểm soát giao thông, Công an huyện Cát Hải phát hiện và bắt giữ đối tượng Nguyễn Thành V, sinh năm: 1985, trú quán: thôn TT, xã BT, huyện AL, Hải Phòng có hành vi vi phạm luật giao và có biểu hiện nghi vấn. Tại cơ quan Công an Vinh khai cùng đồng bọn đã thực hiện 03 vụ trộm cắp trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ngoài ra, qua

đấu tranh V khai có biết Nguyễn Thế M (tức Mạnh đen), sinh năm: 1985, trú quán: An Hòa, An Dương, Hải Phòng cùng 02 đối tượng là Ngô Quang M1 (tức Mạnh cận) và Phạm Hữu D đã tham gia trộm cắp tài sản tại đình xã HC, huyện CH, thành phố Hải Phòng vào khoảng tháng 8/2018.

Ngày 13/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thế M phát hiện thu giữ 01 dây chuyền ngọc trai; khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Quang M1 phát hiện thu giữ 01 tivi LCD 32 inch nhãn hiệu Sam Sung. Ngày 14/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thế M. Cùng ngày, Nguyễn Văn Ch ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng và tự nguyện giao nộp chiếc khám cổ. Ngày 22/02/2019, Ngô Quang M1 bị bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng. Sau khi phạm tội Phạm Hữu D đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 18/5/2019 D ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương thành phố Hải Phòng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG ngày 12/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cát Hải; Số 11/KL-ĐGTTHS ngày 18/02/2019; Số 12/KL-ĐGTTHS ngày 04/3/2019; Số 27/KL-ĐGTTHS ngày 09/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lê Chân kết luận: Các tài sản do Nguyễn Thế M cùng đồng phạm trộm cắp tại đình HC trị giá cụ thể như sau: Chiếc Tivi màn hình phẳng LCD Samsung 32 inch trị giá 2.280.000 đồng (Hai triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng – bút lục: 20); chiếc Khám thờ bằng gỗ mầu nâu thếp vàng trị giá 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng – bút lục: 23); Chiếc dây chuyền bằng ngọc trai trị giá 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng – bút lục: 27); Chiếc dây chuyền vàng tây trọng lượng 01 chỉ trị giá 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm ngàn đồng), chiếc dây chuyền vàng tây trọng lượng 0,5 chỉ trị giá 1.350.000 đồng (Một triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng), 06 Sắc phong trị giá 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) – bút lục: 46); Đối với pho trượng Đức Thánh Mẫu Công chúa Liễu Hạnh bằng gỗ bị mất không đủ căn cứ để định giá. Tổng trị giá tài sản do Nguyễn Thế M cùng phạm trộm cắp trị giá 147.130.000 đồng (Một trăm bốn mươi bảy triệu, một trăm ba mươi ngàn đồng)

Tại bản Cáo trạng số 84/CT - VKSHP - P3 ngày 29 tháng 7 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thế M, Ngô Quang M1, Phạm Hữu D về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo điểm c khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo Nguyễn Thế M thừa nhận đã cho 06 sắc phong và pho tượng Đức Thánh Mẫu Công chúa Liễu Hạnh vào khám thờ nhưng trong lúc vận chuyển không biết rơi đâu mất; Bị cáo Nguyễn Thế M chấp nhận bồi thường bị hại 02

sợi dây chuyền vàng có giá trị 4.050.000đ (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Các bị cáo cùng thừa nhận số tiền bán khám thờ được 17 triệu đã ăn tiêu chung hết 5 triệu, còn lại 12 triệu đã chia đều cho nhau, mỗi bị cáo được 4 triệu; các bị cáo Ngô Quang M1 và Phạm Hữu D cũng không biết 06 sắc phong và pho tượng Đức Thánh Mẫu Công chúa Liễu Hạnh bị rơi lúc nào và rơi ở đâu; bị cáo Chiến thừa nhận biết chiếc khám thờ là tài sản do trộm cắp mà có nhưng nghĩ mua rẻ nên đã mua để bán kiếm lợi nhuận.

Ông Nguyễn Cảnh Ch và ông Đoàn Hồng M đã thống nhất trình bày: Yêu cầu các bị cáo có trách nhiệm bồi thường các tài sản bị mất hiện không thu hồi được gồm 02 dây chuyền vàng trị giá 4.050.000đ (Bốn triệu, không trăm, năm mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, đối với 06 Sắc phong đã bị mất gồm có: Sắc phong Tự Đức năm thứ 33 (Năm 18800), Sắc phong Tự Đức năm thứ 6 (1853), Sắc phong Đồng Khánh năm thứ 2 (Năm 1887), Sắc phong Thành Thái năm thứ nhất (Năm 1889) và 02 Sắc phong Duy Tân năm thứ 3 (Năm 1909) đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng là di tích lịch sử cấp Quốc gia tại Quyết định số 2084/QĐ-BVHTTDL ngày 04/7/2014, đồng thời được xác định là cổ vật. Đối với pho tượng Đức Thánh Mẫu Công chúa Liễu Hạnh là di vật thuộc di tích. Như vậy, 06 sắc phong (cổ vật) và pho tượng Đức Thánh Mẫu Công chúa Liễu Hạnh (di vật) là tài sản vô giá của nhân dân nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường mà đề nghị Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra sớm truy tìm để trả lại cho Đình HC để nhân dân thờ cúng. Vì những "di vật" và những "cổ vật" đó được coi như là "linh hồn" của Đình HC, huyện CH. Đại diện bị hại tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử, kiến nghị Cơ quan điều tra sớm tìm thấy, trả lại cho Đình HC, huyện CH, thành phố Hải Phòng để nhân dân thờ cúng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng khẳng định Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thế M từ 05 đến 06 năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Ngô Quang M1 từ 48 đến 54 tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Hữu D từ 48 tháng đến 54 tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 323; điểm s, x khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

Về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử Buộc bị cáo Nguyễn Thế M phải bồi thường cho bị hại 02 dây chuyền vàng trị giá 4.050.000đ (bốn triệu, không

trăm năm mươi nghìn đồng); đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường 06 sắc phong và pho tượng Đức Thánh Mẫu Liễu Hạnh nên không đề nghị các bị cáo phải bồi thường; Đình HC (bị hại) đã nhận lại chiếc khám thờ, 01 Tivi LCD Samsung và dây chuyền ngọc trai và không có ý kiến gì nên không đề nghị bồi thường

Về vật chứng: Chiếc gọng gà và 02 xe máy là phương tiên sử dụng vào việc phạm tội nhưng không thu hồi được (02 chiếc xe máy các bị cáo đã bán, 01 gọng gà đã mất) nên không đề nghị xem xét xử lý.

Các bị cáo không tranh luận gì đối với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng.

Các bị cáo có lời nói sau cùng: Các bị cáo đều đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Thế M, Ngô Quang M1, Phạm Hữu D, Nguyễn Văn Ch tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng; các kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Rạng sáng ngày 08/8/2018, Nguyễn Thế M, Ngô Quang M1, Phạm Hữu D lợi dụng sơ hở của Ban Quản lý khu di tích Đình HC lén lút, bí mật phá khóa cửa vào gian thờ vọng cung Đình HC tại huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng cùng nhau chiếm đoạt 01 chiếc Khám thờ bằng gỗ; 02 sợi dây chuyền vàng; 01 sợi dây ngọc trai, 06 sắc phong bằng giấy lụa; 01 chiếc Tivi LCD 32 inch nhãn hiệu Samsung và 01 pho tượng Đức Thánh Mẫu Công chúa Liễu Hạnh bằng gỗ. Tổng giá trị tài sản là 147.130.000đ (Một trăm bốn mươi bảy triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng). Mặc dù biết rõ chiếc khám thờ là tài sản do Mạnh cùng đồng bọn trộm cắp mà có nhưng vì hám lợi nên Nguyễn Văn Ch đã mua rẻ chiếc khám thờ đó với mục đích bán cho người khác kiếm lợi nhuận.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thế M, Ngô Quang M1, Phạm Hữu D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định Điều 173 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Hơn thế nữa, hành vi của các bị cáo còn xâm phạm đến việc bảo tồn, phát triển những giá trị tiêu biểu về lịch sử, văn hóa, khoa học của dân tộc. Các bị cáo đều có nhân thân xấu.Vì vậy, cần xét xử nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Đối với tội trộm cắp tài sản, tổng trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 147.130.000 đồng (Một trăm bốn mươi bảy triệu một trăm ba mươi ngàn đồng) nên các bị cáo Nguyễn Thế M, Ngô Quang M1 và Phạm Hữu D bị xét xử theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Đối với tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có thì tài sản bị cáo Nguyễn Văn Ch vì hám lợi nên Chiến đã mua chiếc Khám thờ có giá trị 110.000.000 (Một trăm mười triệu) đồng nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời nên bị xét xử theo điểm c khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về vai trò:* Các bị cáo Nguyễn Thế M, Ngô Quang M1 và Phạm Hữu D đồng phạm tội trộm cắp tài sản. Các bị cáo đều trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Thế M là người khởi xướng, rủ bị cáo Ngô Quang M1, D phạm tội; Nguyễn Thế M, Phạm Hữu D sử dụng phương tiện (xe máy) để thực hiện trộm cắp tài sản. Nguyễn Thế M trực tiếp sử dụng điện thoại của Ngô Quang M1 để tra cứu địa điểm trộm cắp. Nguyễn Thế M là người trực tiếp sử dụng "gọng gà" để phá khóa, Nguyễn Thế M cũng là người trực tiếp trèo lên ban thờ để tháo rời các bộ phận của khám thờ, trực tiếp lấy các sợi dây chuyền, trực tiếp bê ra ngoài; trực tiếp bán các tài sản trộm cắp (khám thờ, dây chuyền) cho Chiến; Nguyễn Thế M là người chia tiền cho Ngô Quang M1 và Phạm Hữu D. Như vậy, bị cáo Nguyễn Thế M vừa là người khởi xướng, vừa là người trực tiếp thực hiện hành vi trong suốt quá trình phạm tội nên bị cáo Nguyễn Thế M có vai trò cao nhất đối với việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngô Quang M1 và Phạm Hữu D là người tích cực giúp sức cho Mạnh đen: D chuẩn bị gọng gà, xe máy; D là người cảnh giới, Ngô Quang M1 là người vào giúp Nguyễn Thế M vận chuyển tài sản trong Đình ra bên ngoài (chỗ D đang đứngcảnh giới); D và Ngô Quang M1 cùng trực tiếp, tích cực giúp Mạnh vận chuyển tài sản trộm cắp để đi tiêu thụ; được chia, hưởng lợi từ việc trộm cắp tài sản. Vai trò của bị cáo Ngô Quang M1 và Phạm Hữu D là ngang nhau và sau bị

cáo Nguyễn Thế M. Ngoài việc ăn chia đều ra thì Nguyễn Thế M còn được 01 sợi dây chuyền vàng và 01 dây chuyền ngọc trai, Ngô Quang M1 được hưởng lợi 01 Tivi LCD 32 inch.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Thế M, Phạm Hữu D có tiền án chưa xóa nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS

[7] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Phạm Hữu D, Nguyễn Văn Ch đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Ch được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội là con của liệt sỹ" (bố bị cáo Chiến, ông Nguyễn Văn Rạng là liệt sỹ hy sinh năm 1968) theo điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[8] *Về hình phạt:* Bị cáo Nguyễn Thế M là người có vai trò cao nhất, vừa khởi xướng, rủ các bị cáo khác phạm tội, đồng thời tích cực thực hiện hành vi phạm tội, có một tiền án chưa xóa (tái phạm) nên áp dụng mức hình phạt cao nhất. Bị cáo Ngô Quang M1 và D có vai trò ngang nhau nhưng bị cáo D có 01 tiền án chưa xóa (tái phạm), Ngô Quang M1 được hưởng lợi nhiều hơn D (ngoài số tiền được chia ra, Mạnh còn được hưởng lợi 01 Tivi LCD 32inch) nên áp dụng mức hình phạt của hai bị cáo này ngang nhau. Bị cáo Nguyễn Văn Ch mặc dù có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng nhân thân xấu nên không áp dụng hình phạt ở mức khởi điểm đối với bị cáo.

[9] *Về dân sự:* Đối với 01 chiếc khám thờ, 01 Tivi LCD 32 inch và 01 dây chuyền ngọc trai đã trả lại cho bị hại, bị hại không có ý kiến gì nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường; đối với 02 sợi dây chuyền vàng trị giá 4.050.000đ (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) hiện không thu hồi được, bị hại đề nghị bồi thường, xét thấy 02 sợi dây chuyền vàng tây này bị cáo Nguyễn Thế M hưởng lợi một mình nên buộc bị cáo Nguyễn Thế M phải bồi thường; đối với 06 sắc phong và 01 pho tượng Đức Thánh Mẫu Liễu Hạnh bị mất không thu hồi được nhưng bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt trách nhiệm bồi thường đối với các bị cáo.

[10] *Về số tiền thu lợi bất chính*: Đối với số tiền 17 triệu đồng các bị cáo có do bán khám thờ cho Chiến, các bị cáo đã ăn tiêu chung 05 triệu, còn lại 12 triệu đã chia đều, mỗi người 4 triệu. Xét đây là số tiền do phạm tội mà có (thu lợi bất chính) nên buộc các bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước, chia kỷ phần mỗi bị cáo Nguyễn Thế M, Ngô Quang M1 và Phạm Hữu D phải nộp lại 5.666.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

[11] Về yêu cầu kiến nghị: 06 sắc phong và 01 pho tượng Đức Thánh Mẫu Liễu Hạnh đã bị mất hiện không thu hồi được nhưng bị hại đề nghị Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra truy tìm sớm trả về cho Đình HC để nhân dân thờ cúng. Xét đề nghị của bị hại là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận: Kiến nghị Cơ quan điều tra nhanh chóng truy tìm các cổ vật (06 sắc phong) và di vật (pho tượng Đức Thánh Mẫu Liễu Hạnh) để trả lại cho Đình HC.

[12] *Về xử lý vật chứng:* 02 chiếc xe máy là phương tiện dùng để phạm tội các bị cáo đều đã bán cho người không quen biết, 01 chiếc gọng là phương tiện dùng để phá cửa Đình HC các bị cáo đã vứt đi, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xét.

[13] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với Bản án:* Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Các bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Thế M** 05 (Năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 14/2/2019.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Ngô Quang M1** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2019.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Phạm Hữu D** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2019.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 323; điểm s, x khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Ch** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù tính từ ngày 14/2/2019.

2. *Về trách nhiệm bồi thường dân sự:*

Buộc bị cáo Nguyễn Thế M phải bồi thường 02(Hai) dây chuyền vàng tây trị giá 4.050.000đ (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. *Về thu lợi bất chính:* Các bị cáo Nguyễn Thế M, Ngô Quang M1, Phạm Hữu D, mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 5.666.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thế M, Ngô Quang M1, Phạm Hữu D, Nguyễn Văn Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Thế M phải nộp số tiền 202.500 (Hai trăm linh hai nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm;

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Biên Nguyễn Kim San **Phạm Thị Thanh Bình**

Nơi nhận:
- Vụ 1 – TANDTC;
- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công anTP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;Trại tạm giam
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Bình